

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THUY
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2020/HS-ST
Ngày 18 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THUY, TỈNH QUẢNG BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sơn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Trung Tuấn và bà Trương Thị Xê
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Diệu Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Dương Đại Phong, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 18 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2020/TLST-HS ngày 21/9/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2020/QĐXXST-HS ngày 07/10/2020, Thông báo tạm dừng mở phiên tòa số 01/TB-TA ngày 21/10/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2020/QĐST-HS ngày 18/11/2020 đối với bị cáo:

Lê Đình Q, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1990 tại xã A, huyện L, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Thôn L, xã A, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình Q và bà Nguyễn Thị T; vợ: Võ Trần Như M và 02 con sinh năm 2014 và sinh năm 2015; Tiền sự, tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 02/4/2011, bị Công an huyện L xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích (xử phạt vi phạm hành chính đã được xóa); Ngày 21/9/2020, bị Chủ tịch UBND xã A, huyện L xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lệ Thủy từ ngày 18/7/2020 cho đến nay, có mặt. *Bị hại:*

Anh Phan Đức B, sinh năm 1968, địa chỉ: Thôn L, xã A, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Có mặt. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1975, địa chỉ: Thôn L, xã A, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1968, địa chỉ: Thôn L, xã A, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

Người làm chứng:

Anh Trần Tấn T, sinh năm 1984, địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ ngày 01/5/2020, Lê Đình Q (là bảo vệ đồng ruộng của thôn L, xã A, huyện L, tỉnh Quảng Bình) điều khiển xe mô tô BKS 73H1-7757 ra khu vực ruộng của thôn L để kiểm tra thì phát hiện anh Phan Đức B sinh năm 1968 ở cùng thôn đang dùng máy kích điện để đánh bắt cá. Q cho rằng anh B đánh bắt cá dẫn đến dẫm đạp lúa đang chuẩn bị thu hoạch nên gọi anh B lên bờ để nói chuyện. Hai bên có lời qua tiếng lại, Q dùng tay đâm vào mặt và dùng cùi chỏ thúc mạnh nhiều cái vào mạn sườn bên trái anh B. Sau đó, Q gọi điện thoại cho Nguyễn Thanh T, sinh năm 1975 ở cùng thôn đến vì T cũng có ruộng ở gần khu vực anh B đánh bắt cá. Khoảng 5 phút sau, T điều khiển xe mô tô chở anh Trần Tấn T, sinh năm 1984, ở thôn V, xã T, L đến. Q lao vào dùng tay đâm vào đầu, mặt anh B, T dùng tay tát vào mặt anh B, anh B chạy ra giữa ruộng lúa ngồi khoảng 15 phút sau thì về nhà. Đến sáng ngày 02/5/2020, anh B đến Bệnh viện đa khoa huyện L khám và chụp phim thì được bác sỹ cho biết: Bị rạn xương sườn. Sau đó, anh B vào bệnh viện Trung ương Huế tiếp tục khám và điều trị, đến ngày 12/5/2020 thì ra viện.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 59/TgT ngày 11/6/2020, Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận thương tích của anh Phan Đức B: Chấn thương làm gãy các xương sườn 8, 9 cung sau trái, đụng dập xuất huyết nhu mô đáy phổi trái, tràn khí màng phổi trái; hiện tại đã ổn định, các xương sườn gãy đang can, sẹo dẫn lưu ở gian sườn 5, 6 trên đường nách giữa trái kích thước 2cm x 1,4cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Phan Đức B do thương tích gây nên hiện tại là 13%. Tính chất thương tích: Thương tích tại phổi trái nguy hiểm cho tính mạng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Phan Đức B yêu cầu Lê Đình Q bồi thường tiền viện phí và tất cả các chi phí khác là 59.768.000 đồng, gia đình và Lê Đình Q đã tự nguyện bồi thường 15.000.000 đồng, trong đó anh B đã nhận 5.000.000 đồng, còn 10.000.000 đồng gia đình Lê Đình Q nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L để đảm bảo thi hành án. Ngày 30/9/2020, Tòa án nhân dân huyện L nhận được đơn yêu cầu bồi thường dân sự đề ngày 29/9/2020 của anh Phan Đức B, yêu cầu Lê Đình Q và Nguyễn Thanh T bồi thường thêm số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng) do giảm sức lao động và giảm thu nhập hàng ngày đến hết độ tuổi lao động do anh là lao động chính trong gia đình. Tại phiên tòa, anh B xác

định Lê Đình Q đánh anh gây thương tích tỷ lệ 13% và yêu cầu Lê Đình Q phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại.

Bản Cáo trạng số: 53/CT-VKSNDLT ngày 21/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy truy tố bị cáo Lê Đình Q tội cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Đình Q từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật dân sự, giao cho anh Phan Đức B số tiền 10.000.000 đồng gia đình bị cáo Q đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L ngày 27/8/2020, buộc bị cáo Lê Đình Q bồi thường cho anh Phan Đức B các chi phí hợp lý.

Tại phiên toà bị hại Phan Đức B trình bày: Về trách nhiệm dân sự: Anh B đã nhận số tiền 5.000.000 đồng do Q và T bồi thường, yêu cầu Lê Đình Q tiếp tục bồi thường thiệt hại tổng số tiền 114.768.000đ (Một trăm mười bốn triệu bảy trăm sáu mươi tám nghìn đồng) các chi phí viện phí thuốc men, mất thu nhập, công người chăm sóc, chi phí đi lại, ăn uống, thu nhập bị giảm sút và tổn thất tinh thần. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Đình Q trình bày yêu cầu bồi thường của anh Phan Đức B số tiền quá cao, bị cáo đã bồi thường 5.000.000 đồng và nhờ vợ nộp số tiền 10.000.000 đồng bồi thường cho anh B tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, bị cáo chấp nhận bồi thường thiệt hại cho anh B các chi phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã sai, bị cáo xin lỗi bị hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có điều kiện làm ăn nuôi vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà, bị cáo Lê Đình Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên toà.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Có cơ sở xác định: Vào khoảng 20 giờ ngày 01/5/2020, tại khu vực đồng ruộng của thôn L, xã A, huyện L, Lê Đình Q dùng tay nắm vào mặt và dùng cùi chỏ thúc mạnh nhiều cái vào mạn sườn bên trái anh B làm anh B bị

thương phải đi điều trị tại Bệnh viện Trung ương Huế từ ngày 02 đến ngày 12 tháng 5 năm 2020. Theo kết luận giám định pháp y về thương tích anh Phan Đức B của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình: Chấn thương làm gãy các xương sườn 8, 9 cùng sau trái, đứt dập xuất huyết nhu mô đáy phổi trái, tràn khí màng phổi trái; hiện tại đã ổn định, các xương sườn gãy đang can, sẹo dẫn lưu ở gian sườn 5, 6 trên đường nách giữa trái kích thước 2cm x 1,4cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Phan Đức B do thương tích gây nên hiện tại là 13%. Tính chất thương tích: Thương tích tại phổi trái nguy hiểm cho tính mạng. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của người khác, hậu quả gây thương tích cho anh Phan Đức B tỷ lệ 13%. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo và gia đình đã bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Khi thấy anh Phan Đức B dùng máy kích điện để đánh bắt cá ở khu vực đồng ruộng Q nhận hợp đồng bảo vệ, lễ ra Q phải yêu cầu anh B dừng việc dùng máy kích điện đánh bắt cá và báo với chính quyền thôn L, xã A về hành vi của anh Bình để chính quyền địa phương có biện pháp xử lý, nhưng Q đã đánh anh B gây thương tích 13%. Sau khi đánh anh B, bị cáo gọi điện thoại cho Nguyễn Thanh T đến cùng tham gia đánh anh B thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác, hành vi của bị cáo gây bức xúc dư luận, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự địa phương. Bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích vào năm 2011; sau khi bị khởi tố, điều tra về hành vi cố ý gây thương tích đối với anh Phan Đức B; trong thời gian tại ngoại, bị cáo tiếp tục có hành vi xâm hại sức khỏe người khác ngày 21/9/2020, bị Chủ tịch UBND xã A, huyện L xử phạt hành chính; do đó bị cáo có nhân thân không tốt, không ăn năn hối cải về hành vi cố ý gây thương tích cho anh Phan Đức B. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, rèn luyện, tu dưỡng bản thân cũng như răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận bồi thường số tiền 5.000.000 đồng, yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 114.768.000đ (Một trăm mười bốn triệu bảy trăm sáu mươi tám nghìn đồng) gồm các khoản chi phí thuốc men, mất thu nhập, công người chăm sóc, chi phí đi lại và ăn uống, thu nhập bị mất, giảm sút do sức khỏe bị giảm sút. Căn cứ vào bản sao bệnh án, phiếu thanh toán ra viện,

kết quả tái khám và các chi phí hợp lý khác, Hội đồng xét xử buộc Lê Đình Q bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Phan Đức B các khoản gồm:

- Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe bị giảm sút: Tiền viện phí, thuốc men 4.769.132 đồng; tiền khám tại Bệnh viện đa khoa

Lệ Thủy 100.000 đồng; tiền xe đi, về Bệnh viện Trung ương Huế 1.200.000 đồng; tiền bồi dưỡng trong thời gian điều trị 11 ngày x 300.000đ = 3.300.000 đồng; tiền phục hồi sức khỏe bị giảm sút 60 ngày x 200.000đ = 12.000.000 đồng; tiền ăn trong thời gian điều trị 11 ngày x 75.000đ x 02 người = 1.650.000 đồng; chi phí tái khám theo lời dặn của bác sĩ 508.000 đồng;

- Thu nhập thực tế bị mất: Thời gian điều trị và tái khám 12 ngày x 300.000đ = 3.600.000 đồng; thời gian ổn định vết thương 60 ngày x 300.000đ = 18.000.000 đồng;

- Chi phí hợp lý và phần thu nhập bị mất của người chăm sóc trong thời gian điều trị tại bệnh viện: 11 ngày x 250.000đ = 2.750.000 đồng;

- Tổn thất tinh thần: 10 tháng lương cơ sở = 14.900.000 đồng.

Tổng cộng bị cáo Lê Đình Q phải bồi thường cho anh Phan Đức B số tiền 62.777.132 đồng, được trừ số tiền 5.000.000 đồng đã bồi thường và 10.000.000 đồng do chị Võ Trần Như M nộp thay cho Lê Đình Q tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy theo biên lai thu tiền số AA/2015/N^o 0001079 ngày 27/8/2020. Số tiền còn lại Lê Đình Q phải bồi thường cho anh Phan Đức Bình là 47.777.132 đồng là phù hợp với khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật dân sự.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Đình Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo luật định. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào Điều 134 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Lê Đình Q phạm tội cố ý gây thương tích.

Áp dụng khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Đình Q 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (18/7/2020).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Đình Q với thời hạn 27 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/12/2020) theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật dân sự, xử buộc Lê Đình Q phải bồi thường cho anh Phan Đức Bình số tiền 47.777.132đ (Bốn mươi bảy triệu bảy trăm bảy mươi bảy nghìn một trăm ba mươi hai đồng). Anh Phan Đức B được nhận số tiền 10.000.000 đồng

tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy theo biên lai thu tiền số AA/2015/N^o 0001079 ngày 27/8/2020 do chị Võ Trần Như M nộp thay cho Lê Đình Q ngày 27/8/2020 và số tiền 47.777.132 đồng do Lê Đình Q bồi thường.

3/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án, xử buộc bị cáo Lê Đình Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.388.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (18/12/2020), đương sự vắng mặt được quyền 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND tỉnh QB;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- ĐTV, Công an huyện Lệ Thủy;
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: VT, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Sơn

